TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2019/ HSST
Ngày 17- 4- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. bà Trần Thị Nguyệt

2. ông Lý A Náng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lý A Hờ - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải,

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ Thị T** sinh ngày 12 tháng 3 năm 1977, tại huyện M, tỉnh Y; cư trú tại: bản T, xã K, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Chờ C sinh năm 1935 và con bà Mùa Thị D (đã chết); có chồng là Lý A Csinh năm 1976; bị cáo có 04 đứa con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23- 12- 2018 đến 25- 12- 2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Quốc Lâm, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* ông Thào A Dờ, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ AN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 03 tháng 12 năm 2018, Hờ Thị T đi bộ xuống trung tâm thị trấn Mù Cang Chải để mua vải về may áo, khi quay về đến đoạn đường rẽ từ quốc lộ 32 vào bản Tà Chơ, xã Kim Nọi, thì T ngồi nghỉ ven đường thêu váy. Được một lúc thì có một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đến hỏi có mua Hêrôin và ma túy tổng hợp không. T bảo lấy ra xem thì người đàn ông này đưa cho T 01 gói bọc nilon mầu hồng có chứa chất bột nén màu trắng nói là Hêrôin và một gói chứa 07 viên nén màu hồng nói là ma túy tổng hợp. T đã đồng ý mua của người đàn ông toàn bộ số ma túy này với giá 600.000 đồng. Sau đó T cất giấu số ma túy vừa mua trong túi thổ cẩm đeo bên người, rồi đi về nhà mục đích để bản thân sử dụng dần và làm thuốc chữa bệnh cho lợn. Các ngày sau đó, T đã 04 lần lấy một ít Hêrôin ra sử dụng bằng hình thức hít và bẻ lấy một nửa viên ma túy tổng hợp pha nước uống. Đến khoảng 06 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2018, T mang số ma túy còn lại ra để chuẩn bị sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Hờ Thị T 02 gói ni lon màu hồng được buộc thắt một đầu, trong đó có 01 gói chứa chất bột nén màu trắng nghi là Hêrôin, 01 gói chứa 06 viên nén màu hồng có ký hiệu "WY" và 01 mảnh viên nén màu hồng đã bị mất một phần ký hiệu "WY" nghi là ma túy tổng hợp, ngoài ra còn thu giữ của Hờ Thị T 01 túi vải thổ cẩm cũ và số tiền 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 26/GĐMT ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hờ Thị T có tổng khối lượng là: 1,12 gam, trích 0,12 gam gửi giám định là ma túy; loại Hêrôin.

- 06 viên nén mầu hồng, một mặt có ký hiệu "WY" và một mảnh viên nén màu hồng bị mất một phần ký hiệu "WY" thu giữ khi bắt quả tang của Hờ Thị T có tổng khối lượng là: 0,62 gam, trích 0,34 gam gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-MCC ngày 13 tháng 03 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái truy tố Hờ Thị T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hờ Thị T đã thừa nhận hành vi mua Hêrôin và ma túy tổng hợp với mục đích sử dụng cho bản thân và dùng chữa bệnh cho lợn, gà.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên tòa và giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Hờ Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hờ Thị T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và 01 túi thổ cẩm cũ; trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng bị thu giữ.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số không được đi học, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng.

Bị cáo Hờ Thị T không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hờ Thị T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Hờ Thị T tại phiên toà phù hợp các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và được minh chứng bằng số ma túy thu giữ trong vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận: ngày 23- 12- 2018, bị cáo T đã thực hiện hành vi cất giấu 1,12gam Hêrôin và 0,62gam Methamphetamine nhằm sử dụng trái phép. Hành vi đó của bị cáo Tồng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng khối lượng Hêrôin và Methamphetamine mà Hờ Thị T tàng trữ trái phép tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự. Do đó, bị cáo còn phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, để xét xử bị cáo Hờ Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là chính xác, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là nghiên trọng, bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự**,** nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án có xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình giảm nhẹ được

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án quyết định cách ly bị cáo Hờ Thị T khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa chung. Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, không có điều kiện để thi hành án nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với lời khai của bị cáo Hờ Thị T về việc mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông, nhưng T không biết họ, tên và địa chỉ của người này. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cở sở xác minh, xử lý.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Vật chứng là chất ma túy được thu giữ trong vụ án, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 túi vải thổ cẩm, có nhiều hoa văn cũ; 02 vỏ phong bì, giấy gói nilon sau khi lấy mẫu giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần được tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Hờ Thị T số tiền 500.000 đồng, xét không liên quan đến tội phạm, nên được trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Hờ Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hờ Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c, i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hờ Thị T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ 02 ngày tạm giữ (từ ngày 23- 12- 2018 đến 25- 12- 2018).

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niên phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng là chất bột nén mầu trắng và các viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Hờ Thị T, sinh năm 1977, tại bản T, xã K- huyện M- tỉnh Y, ngày 23/12/2018 sau khi trích mẫu giám định", mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của Giàng A Sinh, Nguyễn Đức Phượng, Lê Vũ Long, Nguyễn Quốc Lâm, Sùng A Chư và các

hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì, giấy nilon gói sau khi lấy mẫu giám định và 01 túi vải thổ cẩm, có nhiều hoa văn cũ.

- Trả lại cho bị cáo Hờ Thị T số tiền: 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*, số tiền trên hiện đang được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng là tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi bắt quả tang Hờ Thị T sinh năm 1977, tại bản T, xã K, huyện M, tỉnh Y ngày 23/12/2018 (Sau khi giám định)", mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của Đào Thị Vui, Lê Vũ Long, Sùng A Chư và các dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hờ Thị T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- VKSND huyện MCC (2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA phạt tù (2);
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng